

BÁO CÁO

**Tình hình Kinh Tế - Xã hội, Quốc Phòng – An ninh năm 2023;
Phương hướng, Nhiệm vụ năm 2024**

Phần thứ nhất

**ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN
KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2023**

I. VỀ LĨNH VỰC KINH TẾ

- Tổng giá trị sản xuất năm 2023 đạt 473.595.200.000 đồng bằng 110,16% so với cùng kỳ. Tốc độ tăng giá trị sản xuất năm 2023 so với năm 2022 tăng 10,16% đạt 101,6% kế hoạch (KH). Trong đó giá trị sản xuất ngành Nông-Lâm nghiệp-Thủy sản chiếm 27,2%, ngành Công nghiệp - Tiểu thủ công nghiệp - Xây dựng chiếm 41,3%, ngành Dịch vụ chiếm 31,5%. Bình quân thu nhập đầu người đạt 57.701.000 đồng/người/năm tăng 8.222.000 đồng so với năm 2022 bằng 116,62% cùng kỳ (CK), đạt 109,9% KH năm.

1. Về sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản

Giá trị sản xuất ngành nông, lâm nghiệp và thủy sản đạt 128.818.000.000 đồng đạt 109,42% so với CK.

1.1. Về Trồng trọt:

Tổng diện tích gieo trồng cho thu hoạch năm 2023 là 830,78 ha tăng 27,6 ha bằng 109,43% CK, đạt 100,09% KH . Trong đó: vụ đông năm 2022-2023 là 93 ha, vụ Chiêm Xuân là 467,24 ha, vụ thu mùa 270,54 ha. Tổng sản lượng lương thực có hạt đạt: 3.051,8 tấn đạt 101,87% KH. Cụ thể như sau:

Thu hoạch vụ đông 93 ha trong đó: Cây ngô 45 ha, năng suất 50 tạ/ ha, sản lượng đạt 225 tấn; Khoai lang 8ha năng suất 70 tạ/ha sản lượng 56 tấn; Rau đậu các loại 35 ha năng suất 75 tạ/ha sản lượng 262,5 tấn; Cỏ voi 05 ha. Sản lượng mía thu hoạch niên vụ 2022-2023 năng suất đạt 750 tạ/ha, sản lượng đạt 11.625 tấn.

Vụ chiêm xuân: Tổng diện tích gieo trồng toàn xã 467,24 ha tăng 23,2 ha so với cùng kỳ trong đó: diện tích trồng lúa 192,44 ha, năng suất 68,1 tạ/ha, sản lượng 1.310,5 tấn; ngô 39 ha năng suất 55 tạ/ha, sản lượng 214,5 tấn, lạc 5,1 ha năng suất 16 tạ/ha, sản lượng 8,16 tấn; sắn 15 ha, rau màu các loại 36 ha, cỏ voi 11 ha; cây hàng năm khác 13,2 ha. Diện tích mía niên vụ 2023-2024 giữ nguyên 155,5 ha hiện đang bắt đầu vụ thu hoạch.

Vụ thu mùa: 270,54 ha trong đó: lúa 192,44 ha năng suất là 56,5 tạ/ha, sản lượng là 1.087,3 tấn; cây ngô thu hoạch được 39ha/39 ha, năng suất 55 tạ/ha sản

lượng 214,5 tấn, rau đậu các loại 21,45ha, lạc 5,1ha, năng suất 16 tạ/ha sản lượng 8,16 tấn, cây gia vị 3,55 ha, cây hàng năm khác 09 ha.

Gieo trồng vụ đông niên vụ 2023-2024 tổng 91 ha trong đó ngô 41 ha, khoai lang 5 ha, cỏ voi 8 ha, rau màu các loại 37 ha.

Thực hiện tích tụ đất đai 02 ha đạt 100% KH.

Giá trị sản phẩm ngành trồng trọt năm 2023 đạt 40.811.400.000 đồng.

1.2. Về chăn nuôi - Thú y:

Tổng đàn gia súc, gia cầm năm 2023 là 59.759 con bằng 130,52% so với CK, đạt 100,77% KH trong đó (gia súc 5.129 con (cụ thể: trâu 351, bò 368, hươu nai 8, dê 183, chó 793, thỏ 184, lợn 3242 con) gia cầm 54.630 con (ngan 2.660 con, gà 35.551 con, vịt 1.296 con, chim cút 1.800 con). Vật nuôi khác: Ong lấy mật 649 bọ.

Triển khai tiêm phòng cho đàn gia súc, gia cầm đạt 100% KH huyện giao.

Giá trị sản xuất ngành chăn nuôi đạt 50.337.200.000 đồng.

1.3. Về lâm nghiệp

Phối hợp các lực lượng kiểm tra tình hình an ninh rừng được 32 lần = 192 lượt người tham gia. Tuyên truyền GDPT về bảo vệ rừng được 15 cuộc với 1.783 lượt người tham gia.

Diện tích trồng rừng tập trung đã thực hiện 86,9 ha đạt 869% KH. Trồng cây phân tán được 10.780 cây.

Trong năm đã khai thác 107,9 ha keo đạt 7.013 tấn gỗ. Công tác PCCC được đảm bảo, không có vụ cháy rừng nào xảy ra. Tỷ lệ che phủ rừng là 29,3 % đạt 101% KH. Giá trị sản xuất ngành lâm nghiệp đạt 21.535.000.000 đồng.

1.4. Về thủy sản: Tổng diện tích nuôi trồng Thủy sản của xã là 13,2 ha ngoài ra có 49 lồng cá nuôi tại lồng hồ Cửa Đạt. Sản lượng đánh bắt, nuôi hàng năm đạt 350 tấn. Tổng giá trị sản xuất thủy sản đạt 16.134.400.000 đồng.

2. Về công nghiệp- tiểu thủ công nghiệp- xây dựng:

Giá trị sản xuất ngành Công nghiệp - Tiểu thủ công nghiệp - Xây dựng đạt 195.594.700.000 đồng đạt 110,35% so với CK.

2.1 Về xây dựng cơ bản

Trong năm 2023 được giải ngân chi đầu tư xây dựng cơ bản với tổng số tiền 6.292.515.560 đồng bao gồm: xây dựng hạ tầng cây ăn quả tập trung; Duy tu bảo dưỡng đường Hưng Long; Cải tạo, sửa chữa nhà văn hóa thôn Phú Vinh, Nâng cấp cải tạo công sở xã Ngọc Phụng...

Ngoài ra Nhân dân còn xây mới, sửa chữa nhà ở, xây dựng các công trình khác trị giá khoảng 64.759.484.440 đồng.

Tổng giá trị xây dựng đạt 71.052.000.000 đồng

2.2. Về công nghiệp – Tiểu thủ công nghiệp

Các sản phẩm chủ yếu gồm: chế biến lâm sản, vật liệu xây dựng, cơ khí, sửa chữa nhỏ, hoạt động xây dựng của các công ty xây dựng...

Trong năm 2023 thành lập mới 03 doanh nghiệp đạt 100% KH. Đến nay trên địa bàn xã có 14 công ty, doanh nghiệp; 03 Hợp tác xã dịch vụ đang hoạt động trong đó có 09 doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực công nghiệp xây dựng, 67 cơ sở sản xuất tiểu thủ công nghiệp. Các công ty, doanh nghiệp đã thu hút được hàng trăm lao động có việc làm, thu nhập ổn định. Tổng thu từ Công nghiệp – tiểu thủ công nghiệp đạt 124.542.700.000 đồng.

3. Về thương mại và dịch vụ

Hoạt động dịch vụ được duy trì. Hiện tại trên địa bàn xã có 185 cơ sở kinh doanh lĩnh vực dịch vụ. Tổng thu từ thương mại dịch vụ năm 2023 là 149.182.500.000 đồng đạt 110,54% so với CK.

4. Công tác Tài chính, tín dụng ngân hàng

4.1. Về tài chính, ngân sách:

Tổng thu ngân sách xã ước đạt: 13.726.207.287 đồng đạt 307,3% KH huyện giao, đạt 293,3% KH xã giao. Trong đó: Thu bổ sung cân đối ước đạt: 3.689.829.000 đồng, thu bổ sung có mục tiêu ước đạt: 3.270.685.000 đồng; Thu điều tiết trên địa bàn ước đạt: 1.452.986.237 đồng. Thu chuyển nguồn ngân sách đạt: 5.312.707.050 đồng.

Tổng chi ngân sách xã đến ngày 15/12/2023 đạt: 12.035.704.630 đồng; đạt 269,45 % KH. Trong đó: Chi thường xuyên: 5.743.514.270 đồng, chi đầu tư xây dựng cơ bản: 6.292.190.360 đồng.

Tỷ lệ tăng thu ngân sách ước đạt 58%.

4.2. Hoạt động tín dụng ngân hàng

Hoạt động tín dụng ngân hàng thường xuyên được duy trì. Tổng dư nợ đến nay là trên 135.381.000.000 đồng. Trong đó:

NHNN&PTNT là 107.000.000.000 đồng với 723 hộ vay.

NHCSXH là 30.381.000.000 đồng cho 644 hộ vay.

Tình hình sử dụng vốn vay của các hộ vay cơ bản đúng mục đích, có hiệu quả, đảm bảo được nhu cầu đầu tư cho phát triển kinh tế - xã hội.

5. Về xây dựng nông thôn mới

Tổng số thôn NTM kiểu mẫu trong toàn xã hiện nay là 05 thôn chiếm 71,4%. Trong năm đã chỉ đạo thôn Phú Vinh xây dựng và được công nhận thôn NTM kiểu mẫu đạt 100% KH. Tiếp tục chỉ đạo các thôn trong xã hoàn thiện, duy trì và nâng cao chất lượng các tiêu chí xã NTM nâng cao, thôn NTM kiểu mẫu đã được công nhận, chỉnh trang, chăm sóc các tuyến đường hoa tại các thôn.

6. Công tác quản lý đất đai, tài nguyên môi trường

Công tác quản lý Nhà nước về đất đai, tài nguyên môi trường được thực hiện đúng theo luật định. Phối hợp với các thôn kiểm tra, phát hiện, ngăn chặn, giải quyết các vụ việc liên quan đến đất đai, tài nguyên môi trường. Rà soát khu vực quy hoạch bãi rác thải sinh hoạt tại thôn Quyết Tiến để điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất của xã đến

năm 2030. Phối hợp đoàn công tác các sở khảo sát vị trí đất quy hoạch cây xăng thôn Quyết Tiến. Phối hợp các cơ quan cấp huyện khảo sát quy hoạch tuyến đường tránh Quốc lộ 47, từ Thị Trấn đi thôn Quyết Tiến. Nhận bàn giao hồ sơ và công khai quy hoạch chung xây dựng xã Ngọc Phụng đến năm 2030. Kiểm tra, tu sửa hệ thống cấp nước tập trung tại thôn Phú Vinh; Kiểm tra tuyên truyền, ngăn chặn tình trạng khai thác đánh bắt giun đất trái phép bằng xung, kích điện.

Rà soát quỹ đất công ích 5% do xã quản lý, tiến hành họp dân, ký hợp đồng giao thầu đất tại các thôn. Tổ chức hòa giải các vụ việc tranh chấp đất đai. Trong năm đã kiểm tra hiện trạng thửa đất cho 80 lượt hộ chuyển nhượng, tặng cho, phân chia tài sản quyền sử dụng đất, cấp đổi, cấp mới giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; 02 hộ xin cấp đổi; 03 thửa xin cấp mới. Công tác Tài nguyên môi trường được đảm bảo.

Công tác quản lý khoáng sản: phát hiện 01 trường hợp vi phạm về khai thác khoáng sản đã chuyển công an huyện xử lý. UBND tỉnh đã ban hành quyết định bàn giao toàn bộ diện tích đất mỏ cát của công ty Tân Thành 1 về cho UBND xã Quản lý theo quy định.

7. Công tác xây dựng xã ATTP:

Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng các tiêu chí xã đạt ATTP đã được công nhận, làm hồ sơ đề nghị công nhận lại chợ ATTP năm 2023. Thành lập đoàn kiểm tra liên ngành trong dịp Tết Nguyên Đán và dịp tháng hành động VS ATTP, tết trung thu. Tiến hành kiểm tra tại 22 cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, dịch vụ ăn uống trên địa bàn.

II. VỀ VĂN HOÁ – XÃ HỘI

1. Về công tác văn hoá - thông tin, thể dục thể thao

Công tác thông tin tuyên truyền được thực hiện thường xuyên, đầy đủ. Các hoạt động văn hóa, văn nghệ, TDTT duy trì thường xuyên. Phối hợp Đoàn thanh niên xã tổ chức thành công giải bóng đá thiếu nhi lần thứ hai và hội trại truyền thống hè năm 2023; Phối hợp hội phụ nữ tổ chức thi thể thao dân vũ và bóng chuyền hơi. Tham gia tuần lễ văn hóa thể thao du lịch huyện Thường Xuân lần thứ 5 đạt giải nhì nội dung đua thuyền. Các thôn chủ động tổ chức các hoạt động thể dục thể thao, giao lưu văn nghệ cho Nhân dân trong thôn. Duy trì công tác đăng tin bài và đăng tải các văn bản trên cổng thông tin điện tử của xã, xây dựng bản tin phát thanh trên hệ thống loa truyền thanh của xã, của thôn.

Hoạt động của các làng văn hóa, các cơ quan, đơn vị đạt chuẩn văn hoá được duy trì, thực hiện tốt. Tỷ lệ gia đình đạt tiêu chuẩn gia đình văn hóa năm 2023 là 87,2% đạt 100,22% KH. 7/7 thôn được UBND huyện công nhận làng văn hóa năm 2023. 04 nhà trường và 01 cơ quan UBND xã giữ vững danh hiệu cơ quan, đơn vị văn hóa.

Trong năm trường Tiểu học Ngọc Phụng 2 được công nhận danh hiệu “cơ quan, đơn vị kiểu mẫu” đạt 100%KH.

2. Về giáo dục

Công tác Phổ cập giáo dục được duy trì. Mạng lưới trường lớp được ổn định. Số lượng giáo viên dạy giỏi, học sinh giỏi các cấp ngày càng nhiều. Phong trào xã hội hóa giáo dục ngày càng được nâng cao. Đến nay, cả 4 trường đều đạt chuẩn Quốc gia, trong đó 2 trường khối tiểu học đạt chuẩn mức độ 2. Công tác khuyến học, khuyến tài ngày càng phát triển. Trung tâm học tập cộng đồng xã hoạt động tích cực và phát huy hiệu quả.

Năm học 2022 - 2023, các trường đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học và đạt được nhiều thành tích nổi bật. Kết quả giáo dục từng cấp học năm học 2022 – 2023 trên địa bàn xã cụ thể như sau:

2.1. Giáo dục mầm non.

- **Chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ được nâng lên rõ rệt:** trẻ ra lớp đạt 100% KH, trẻ ăn bán trú tại trường đạt 100%; Thực hiện tốt công tác quản lý nuôi dưỡng, đảm bảo VSATTP, an toàn tính mạng, sức khỏe cho trẻ. Tỷ lệ trẻ có chiều cao, cân nặng phát triển bình thường tăng, đạt 97,2%; Tỷ lệ trẻ ở thể suy dinh dưỡng cân nặng và chiều cao mức TB 2,8%; Tỷ lệ trẻ xếp loại đạt chiếm 98,7%; chưa đạt chiếm 1,3%. Trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình mầm non đạt 100%.

100% lớp được xếp loại tiên tiến; Bé ngoan xuất sắc 135 cháu đạt 28,85%, Bé ngoan 258 cháu đạt 55,12%. Nhà trường tổ chức tập luyện tham gia hội thi “Bé với làn điệu dân ca” cấp huyện đạt giải ba và 01 cháu đạt xuất sắc được tham gia thi cấp tỉnh đạt giải ba.

Đối với giáo viên: giỏi cấp trường: 29 đ/c; giỏi cấp huyện 05 đ/c; lao động tiên tiến cấp huyện 07 đ/c; Chiến sĩ thi đua cấp huyện 06 đồng chí; Nhà trường hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học được Chủ tịch UBND tỉnh tặng cờ thi đua.

2.2. Giáo dục tiểu học

- **Đối với học sinh:** Có 793 học sinh được đánh giá trong đó có 175 HS HTSX chiếm 22%; 236 HS vượt trội, tiêu biểu đạt 29,8%; 381 HS hoàn thành đạt 48% và 01 HS chưa hoàn thành phải rèn luyện trong hè chiếm 0,2% (Trong đó: Trường Tiểu học NP1: HS HTXS là 95 em đạt 18,9%, HS vượt trội, tiêu biểu là 164 em đạt 32,7%, HS hoàn thành là 242 em đạt 48,2%, HS chưa HT là 1 em chiếm 0,2%; Trường Tiểu học NP2: HS HTSX là 80 em đạt 27,5%, HS tiêu biểu, vượt trội: 72 em đạt 25%, HS hoàn thành: 139 em đạt 47,8%).

Giao lưu CLB Toán, Tiếng việt cấp huyện đạt 56 giải HS đạt giải (THNP1: 33 giải, trong đó có 03 nhì, 04 ba và 26 giải KK; THNP2: 23 giải, trong đó có 01 nhất, 01 nhì, 05 ba và 16 giải KK).

- **Đối với giáo viên:** Giáo viên đạt danh hiệu LĐTT cấp huyện: 10 đ/c (TH1: 06 đ/c; TH2: 4 đ/c); Đạt danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp huyện 08 đ/c (TH1: 05 đ/c; TH2: 3 đ/c). GV có SKKN cấp tỉnh 01 đ/c, cấp huyện 02 đ/c.

- Đối với tập thể: Trường THNP1 đạt tập thể lao động xuất sắc; Trường THNP2 được Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen về thực hiện nhiệm vụ năm học,

Chi bộ nhà trường được Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen về “Học tập và làm theo tư tưởng, tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh năm 2023;

2.3. Giáo dục THCS

- **Đối với học sinh:** Có 229/481 học sinh chiếm 47,6% đạt khá, giỏi; 51,1% HS trung bình; 1,3% học sinh yếu. Học sinh lớp 9 đủ điều kiện xét tốt nghiệp đạt 100%. Chất lượng giáo dục mũi nhọn được nâng cao: Thi học sinh giỏi cấp huyện các môn văn hóa, có 56 học sinh giỏi huyện (Trong đó: 02 giải nhì, 05 giải ba và 49 giải khuyến khích); Thi học sinh giỏi cấp tỉnh có 03 em đạt giải (trong đó: 01 giải nhì và 02 giải khuyến khích). Xếp vị trí thứ 2/18 trường THCS trong toàn huyện.

- **Đối với giáo viên:** Có 03 giáo viên đạt giải trong kỳ thi các môn văn hóa cấp tỉnh; 03 sáng kiến kinh nghiệm được xếp loại cấp huyện (được gửi đi dự thi cấp tỉnh), 01 SKKN đạt giải ba cấp tỉnh.

- Tập thể: Trường THCS Ngọc Phụng đạt Tập thể lao động xuất sắc.

* Các trường thực hiện tốt công tác tuyển sinh đầu cấp và tổ chức tốt lễ khai giảng năm học mới 2023 - 2024. Thực hiện tu bổ cơ sở vật chất trường lớp học để đảm bảo điều kiện tốt nhất cho năm học mới. Thực hiện chương trình dạy học theo đúng kế hoạch năm học.

3. Công tác Y tế, dân số và trẻ em

Tập trung chỉ đạo thực hiện tốt công tác y tế dự phòng. Tổng số khám bệnh là: 6.792 lượt trong đó khám dự phòng 2.385 lượt, khám và cấp thuốc BHYT cho 877 lượt, khám sởi A1= 3.530 lượt. Tổng số lượt điều trị ngoại trú 3.530 lượt, lượt điều trị nội trú: 0 lượt, chuyển tuyến 05 trường hợp. Tiêm phòng cho trẻ dưới 1 tuổi đạt chỉ tiêu trên giao. Tỷ lệ các hộ có đủ 03 công trình vệ sinh đạt tiêu chuẩn là 100%. Tỷ lệ hộ sử dụng nước hợp vệ sinh 100%, tỷ lệ hộ dùng nước sạch 95%. Tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng năm 2022 là 11% đến nay giảm 0,2% còn 10,8 %. Tổng trẻ sinh trong năm là 106 cháu, tổng số người chết 46 người, Tỷ suất tăng dân số tự nhiên 7,38 ‰. Luôn duy trì và giữ vững xã đạt 10 tiêu chí quốc gia về y tế.

4. Chính sách xã hội , đào tạo nghề, giải quyết việc làm

Thực hiện tốt các chế độ chính sách, an sinh xã hội trên địa bàn. Cụ thể như: Nhận và cấp quà cho các đối tượng nhân dịp tết 2023 với tổng số 777 xuất quà trị giá 233.623.000^d đã cấp đầy đủ, đúng đối tượng. Tổ chức tốt các hoạt động đền ơn đáp nghĩa, thăm hỏi, tặng quà cho đối tượng nhân kỷ niệm 76 năm ngày thương binh liệt với tổng 141 xuất quà trị giá 106.650.000^d, huyện thăm hỏi trực tiếp 02 đối tượng thương binh nặng trị giá 500.000^d/xuất. Tổ chức thấp nền tri ân tại nhà bia tưởng niệm mẹ Việt Nam anh hùng và các anh hùng Liệt sĩ của xã.

Làm hồ sơ gia hạn và làm thẻ mới cho cho các đối tượng người có công, hộ nghèo, hộ cận nghèo, BTXH...với tổng số thẻ được cấp mới và gia hạn 3.015 thẻ.

Tuyên truyền phát triển đối tượng bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội tự nguyện. Tỷ lệ BHYT đến nay đạt 93,5% đạt 100% KH.

Tuyên truyền xuất khẩu lao động được 06 lao động. Giải quyết việc làm mới cho 225 lao động đạt 100% KH. Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 78 %.

Triển khai rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2023 kết quả như sau: Hộ nghèo 54 hộ = 2,72 % giảm 4,13% so với đầu năm 2023, đạt 137,67% KH, Số khẩu nghèo là 154 khẩu = 1,94% ; Hộ cận nghèo 209 hộ chiếm 10,54 % giảm 15,24 % so với đầu năm, đạt 127% KH, Số khẩu cận nghèo là 779 khẩu = 9,81%.

Xác định mức độ khuyết tật 25 đối tượng có đơn đề nghị, Hướng dẫn làm hồ sơ tăng mới 32 đối tượng trong đó đã đề nghị UBND huyện ra Quyết định hưởng trợ cấp hàng tháng theo quy định. Hướng dẫn làm hồ sơ mai táng phí cho đối tượng Người có công, BTXH đúng theo quy định. Hướng dẫn 6 hồ sơ hỗ trợ hỏa táng. Tổ chức rà soát lại danh sách các hộ nghèo có nhu cầu về hỗ trợ nhà ở theo TT 01/2022; Qua rà soát có 43 hộ đủ điều kiện tiếp tục đề nghị hỗ trợ. BCD xã đã nghiệm thu 15 hộ hoàn thành, 09 hộ đang trong giai đoạn hoàn thành giai đoạn, đã tiến hành giải ngân kịp thời và đúng theo quy định cho các hộ.

5. Công tác cải cách hành chính, hoạt động tư pháp hộ tịch

Công tác cải cách hành chính:

Thực hiện tốt việc xử lý và giải quyết công việc trên hệ thống đăng nhập tập trung, đảm bảo 100% văn bản ban hành được ký số trên môi trường điện tử. Tổng số hồ sơ TTHC đã tiếp nhận và giải quyết trong năm 2023 là 3.870 HS trong đó: Số mới tiếp nhận trong kỳ: 3.865 thủ tục (trực tuyến: 1.158 HS trong đó chứng thực điện tử 697, dịch vụ công trực tuyến 461, trực tiếp và qua dịch vụ bưu chính: 2.707 HS); số từ năm trước chuyển qua: 05. Số lượng hồ sơ đã giải quyết 3.870 HS trong đó: trước hạn 386, đúng hạn: 3.482, quá hạn 02.

Thực hiện tốt ứng dụng phần mềm một cửa điện tử, dịch vụ công trong giải quyết hồ sơ cho các tổ chức, cá nhân theo mức độ toàn trình và một phần, trong năm đã tiếp nhận và giải quyết 1.158 thủ tục hành chính trên cổng dịch vụ công trong đó lĩnh vực hộ tịch 225 hồ sơ, thể thao 01 hồ sơ, tôn giáo 03 hồ sơ, văn hóa 12 hồ sơ, chứng thực bản sao từ bản chính các giấy tờ 784 hồ sơ; thi đua khen thưởng 14 hồ sơ; liên thông khai sinh 106 hồ sơ, liên thông khai tử 13 hồ sơ, số hóa 110 thủ tục hành chính trên phần mềm một cửa điện tử.

Công tác giải quyết đề xuất, kiến nghị của công dân:

Tổng số đơn tiếp nhận trong năm là: 07 đơn, 04 đơn từ năm 2022 chuyển sang. Đã giải quyết được 11/11 đơn.

6. Lĩnh vực Dân tộc, tôn giáo

Xã hiện có 01 nhà thờ giáo xứ Thường Xuân đóng trên địa bàn với 169 hộ gồm 898 nhân khẩu theo đạo, hoạt động tôn giáo trên địa bàn ổn định.

III. QUỐC PHÒNG - AN NINH

1. Về Quốc phòng

Duy trì nghiêm mọi chế độ trực: Trực SSCĐ, trực PCTT-TKCN, trực trong các dịp lễ, tết. Hoàn thành hệ thống văn kiện, kế hoạch phục vụ cho nhiệm vụ quân sự năm 2023. Hoàn thành kế hoạch tuyển quân năm 2023. Số thanh niên lên đường nhập ngũ là 05 thanh niên: Trong đó 04 thanh niên nhập ngũ vào Quân đội nhân dân và 01 thanh niên nhập ngũ vào công an. Tham gia đợt huấn luyện dân quân năm thứ nhất tại xã Thọ Thanh gồm 10 đồng chí, kết quả 100% đạt yêu cầu. Chủ động xây dựng kế hoạch huấn luyện dân quân; Kế hoạch trực SSCĐ, cứu hộ, cứu sập, cứu nạn trong mùa mưa lũ.

Thực hiện luật nghĩa vụ quân sự đã điều 70 thanh niên trong độ tuổi khám sơ tuyển tại xã. Trong đó loại 1: 18TN; loại 2: 34TN; loại 3: 10 TN; Loại 4: 08TN Điều động khám tuyển tại huyện 18 thanh niên; Trúng tuyển 12 thanh niên, xét nghiệm HIV 09TN; đảm bảo tốt chỉ tiêu huyện giao năm 2024.

Kết quả kiểm tra công tác Quân sự năm 2023 được ban chỉ huy Quân sự huyện, bộ chỉ huy QS tỉnh đánh giá là đơn vị hoàn thành tốt nhiệm vụ năm 2023.

2. Về An ninh

Tình hình ANTT Trên địa bàn xã luôn ổn định, không để xảy ra đột xuất, bất ngờ. Trong năm xảy ra 05 vụ làm mất ANTT- TTATXH; 10 vụ Vi phạm về QLHC về TTXH; 03 vụ Về ATGT Ngoài ra còn xảy ra 01 vụ đuối nước làm chết 01 người.

Phối hợp Đội An ninh Công an huyện khai thác 03 trường hợp công dân từng xuất cảnh trái phép ra nước ngoài (Trung Quốc) trở về địa phương; khai báo tạm trú cho tổng số 04 người nước ngoài (Trung Quốc) về thăm thân tại địa phương. Lập hồ sơ đưa 01 đối tượng đi cai nghiện bắt buộc tại trung tâm cai nghiện số 1 tỉnh Thanh Hoá. Vận động thu hồi 01 súng khí nén; vận động nhân dân tự giao nộp 02 súng hơi còn tự chế, 02 dao nhọn kim loại và 07 đồ chơi nguy hiểm.

Hiện đang quản lý 07 hồ sơ đối tượng án treo, 08 đối tượng tù tha, 01 đối tượng hoãn chấp hành án. Gọi hỏi, quản lý các đối tượng theo quy định.

Thực hiện tốt công tác quản lý cư trú, tiếp nhận, giải quyết TTHC, đăng ký xe máy cho công dân. Thực hiện tốt Đề án 06 và Đề án 896 theo hướng dẫn của cấp trên. Tổng số tài khoản ĐDDT mức 1 + mức 2 đã được kích hoạt là: 3.379 trường hợp/Tổng số chỉ tiêu kích hoạt là 2.859, đạt tỷ lệ 118,19 %; tuyên truyền 100% người dân trong độ tuổi làm căn cước công dân gắn chip điện tử.

Tỷ lệ khu dân cư đạt tiêu chuẩn an toàn về ANTT đạt 100%.

Về Công tác PCCC: xây dựng 04 Tổ liên gia an toàn PCCC tại các thôn Xuân Lập, Phú Vinh, Hoà Lâm với 45 hộ dân tham gia; kiểm tra, lập hồ sơ xử phạt VPHC 11 cơ sở kinh doanh, số tiền phạt 2.200.000 đồng.

Công tác XDPT toàn dân bảo vệ ANTQ: tổ chức Lễ ra mắt mô hình “Camera với An ninh, trật tự”. Tỷ lệ khu dân cư đạt tiêu chuẩn an toàn về ANTT đạt 100%.

IV. TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Những tồn, hạn chế

- Một số chỉ tiêu thực hiện đạt cao nhưng chưa bền vững, thời tiết khí hậu bất thường, giá cả tăng cao... làm ảnh hưởng đến đời sống người dân và phát triển chung của xã.

- Tỷ lệ hồ sơ dịch vụ công trực tuyến đủ điều kiện được giải quyết 100% đạt tỷ tiêu huyện giao nhưng số lượng hồ sơ nộp trực tuyến chưa cao so với tổng số hồ sơ tiếp nhận.

- Tình trạng mất ANTT ở một số thôn vẫn còn xảy ra, hiện tượng trộm cắp vật đặc biệt là trộm chó tại các thôn.

2. Nguyên nhân của tồn, hạn chế

- Số lượng công chức xã bị tinh giản trong khi yêu cầu công việc ngày càng cao. Người dân vẫn có thói quen giao dịch trực tiếp, chưa quen thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử qua cổng dịch vụ công quốc gia. Việc sử dụng kết quả bản sao chứng thực điện tử từ bản chính trong giao dịch với các cơ quan, doanh nghiệp chưa phổ biến, một số lĩnh vực còn sử dụng phần mềm dịch vụ công chuyên ngành khi thực hiện các TTHC nhưng chưa liên thông kết quả với cổng dịch vụ công quốc gia và một cửa điện tử nên công chức chuyên môn phải thực hiện nhập hồ sơ 2 đến 3 lần đối với cùng một thủ tục như: lĩnh vực bảo trợ xã hội, người có công... làm ảnh hưởng kết quả số hóa hồ sơ TTHC và tỷ lệ hồ sơ thực hiện dịch vụ công trực tuyến.

- Địa bàn xã rộng nên vẫn tiềm ẩn những vấn đề phức tạp, gây mất ANTT. Ý thức của Nhân dân trong tự bảo vệ tài sản chưa cao, vẫn không nuôi nhốt chó mèo trong lòng nên dễ kẻ xấu lợi dụng.

Phần thứ hai

MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP NĂM 2024

I. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Mục tiêu

1.1. Mục tiêu tổng quát

Năm 2024 là năm cuối thực hiện chỉ tiêu mà Nghị quyết Đại hội đảng bộ xã lần thứ XXI, nhiệm kỳ 2020-2025 đã đề ra, vì vậy cả hệ thống chính trị cần phải tập trung trí tuệ, đoàn kết, thống nhất tập trung lãnh đạo để đạt được các chỉ tiêu với mục tiêu là: Phát huy dân chủ, đoàn kết, trí tuệ, trung thực, trách nhiệm quyết tâm xây dựng xã Ngọc Phụng đạt xã NTM kiểu mẫu trong giai đoạn 2022-2025. Cán bộ và nhân dân xã Ngọc Phụng tiếp tục phát huy nội lực, khai thác có hiệu quả thế mạnh các nguồn lực cho phát triển, ưu tiên đầu tư phát triển tiểu thủ công nghiệp và xây dựng; đẩy mạnh và nâng cao chất lượng thương mại và dịch vụ, tiếp tục chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng giảm dần tỷ trọng nông, lâm nghiệp, tăng tỷ trọng các ngành dịch vụ, xây dựng. Tăng trưởng kinh tế phải gắn liền với chăm lo đời sống xã hội; chăm lo giáo dục thế hệ trẻ, chăm sóc sức khỏe nhân dân, thực hiện tốt

các chính sách xã hội, giải quyết việc làm; tăng cường và củng cố Quốc phòng An ninh, giữ vững ổn định Chính trị, trật tự an toàn xã hội.

1.2 Các chỉ tiêu cụ thể

1.2.1. Về phát triển kinh tế (10 chỉ tiêu)

- Thu nhập bình quân đầu người đến năm 2024 là 60 triệu đồng/người/năm.
- Diện tích đất nông nghiệp được tích tụ, để sản xuất tập trung quy mô lớn, ứng dụng công nghệ cao là 02 ha.
- Sản lượng lương thực có hạt 2.800 tấn/năm
- Diện tích gieo trồng hàng năm 826 ha . Trong đó các cây trồng chính gồm: Lúa 384 ha, năng suất 62 tạ/ha; Ngô 110 ha, năng suất 55 tạ/ha....
- Tổng đàn gia súc, gia cầm 50.000 con/ năm Trong đó: Gia súc 5.000 con; gia cầm 45.000 con.
- Sản lượng nuôi trồng, khai thác thủy sản hàng năm đạt khoảng 200 tấn. Duy trì số lồng cá hiện tại.
- Số doanh nghiệp thành lập mới trên địa bàn là 01 doanh nghiệp.
- Tỷ lệ tăng thu ngân sách hàng năm 10% so với huyện giao.
- Duy trì và nâng cao chất lượng các tiêu chí xã NTM nâng cao, thôn NTM, NTM kiểu mẫu đã được công nhận.
- Tỷ lệ đường giao thông nông thôn được cứng hoá 100%, tỷ lệ đường bê tông hóa là 90%.

1.2.2. Về văn hóa – xã hội (11 chỉ tiêu):

- Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên hàng năm đạt 8,2 ‰;
- Tỷ lệ hộ nghèo giảm 2,5% đến 3 % trong tổng số hộ nghèo/năm;
- Tỷ lệ hộ cận nghèo giảm 10% đến 12% tổng số hộ cận nghèo/năm;
- Tỷ lệ dân số tham gia BHYT 93,5%.
- Tỷ lệ hộ gia đình có nhà ở đạt tiêu chuẩn 98 %.
- Tỷ lệ trẻ em dưới 6 tuổi được tiêm phòng đạt chỉ tiêu vắc xin được cấp. Tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng giảm 0,2%/năm.
- Tỷ lệ gia đình đạt chuẩn gia đình văn hóa 87,2%; 7/7 thôn được công nhận “Khu dân cư văn hóa”.
- Duy trì và nâng cao chất lượng xã đạt chuẩn quốc gia về Y tế.
- Duy trì xã đạt tiêu chí về VSATTP, chợ ATTP.
- Duy trì và nâng cao chất lượng trường đạt chuẩn quốc gia đối với 04 trường trên địa bàn xã.

- Hoàn thành các tiêu chí về chuyển đổi số cấp xã.

1.2.3. Về môi trường (03 chỉ tiêu):

- Tỷ lệ che phủ rừng đạt 29%. Trồng rừng tập trung 20 ha.
- Tỷ lệ dân số được dùng nước hợp vệ sinh 100%; được dùng nước sạch 95%
- Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được thu gom 100%.

1.2.4. Về an ninh trật tự (01 chỉ tiêu):

- Tỷ lệ khu dân cư đạt tiêu chuẩn về an ninh trật tự 100 %.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP NĂM 2024

1. Về lĩnh vực kinh tế:

1. Về lĩnh vực kinh tế:

Sản xuất nông nghiệp: Tập trung chỉ đạo tích tụ đất đai quy mô lớn, ứng dụng công nghệ cao, tạo bước đột phá trong sản xuất nông nghiệp. Áp dụng các loại giống mới, các biện pháp thâm canh để nâng cao năng suất cây lúa, chuyển đổi cây trồng vật nuôi có giá trị kinh tế cao, khuyến khích mô hình trồng trọt chăn nuôi tập trung xa khu dân cư. Tăng diện tích sản xuất vụ đông trên đất 2 lúa bằng các cây trồng mới như: Ngô, đậu tương, rau sạch, cải tạo vườn tạp trồng các loại cây có thu nhập cao, sử dụng các loại giống mới và áp dụng các biện pháp thâm canh cây mía để giữ vững năng suất mía.

Đẩy mạnh chăn nuôi gia súc tập trung, khuyến khích các hộ mở trang trại, gia trại, trồng cỏ nuôi trâu, bò. Phát huy vai trò, trách nhiệm của cán bộ khuyến nông, cán bộ thú y xã thường xuyên tổ chức thăm đồng, phát hiện và có các biện pháp phòng bệnh hợp lý, kịp thời để kiểm soát được dịch bệnh ở cây trồng, vật nuôi. Tuyên truyền nhân dân chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi.

Sản xuất lâm nghiệp: Đối với diện tích đất rừng sản xuất đã khai thác tiếp tục hướng dẫn, chỉ đạo các hộ trồng và chăm sóc các loại cây trồng chủ đạo là cây keo và cây quế theo hướng thâm canh, giống mới, khai thác đúng chu kỳ, không để đất trống sau thu hoạch. Tăng cường công tác quản lý bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng.

Về xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu: Chỉ đạo các thôn duy trì và nâng cao chất lượng các tiêu chí nông thôn mới, nông thôn mới kiểu mẫu đã được công nhận. Duy trì và phát triển các tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao tiến tới xây dựng xã NTM kiểu mẫu. Quan tâm công tác vệ sinh an toàn thực phẩm trên địa bàn, duy trì các tiêu chí xã an toàn thực phẩm đã được công nhận.

Khuyến khích việc phát triển ngành nghề, tiểu thủ công nghiệp, đặc biệt là các ngành, nghề sử dụng nguyên, vật liệu tại chỗ. Tạo thuận lợi cho các công ty, các cơ sở đang sản xuất trên địa bàn mở rộng sản xuất, tăng đầu tư, thu hút thêm lao động. Phát huy các nghề truyền thống, khuyến khích du nhập các nghề mới vào địa phương để tận dụng lao động nhàn rỗi, giải quyết việc làm, tăng thu nhập cho người lao động.

Phát triển dịch vụ theo hướng đa dạng như: Vận tải, say xát, chế biến nông, lâm sản, mở rộng hoạt động thương mại, dịch vụ. Củng cố, kiện toàn Hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp theo hướng sản xuất kinh doanh đa ngành nghề. Khuyến khích việc thành lập các tổ hợp, hợp tác xã theo mô hình HTX kiểu mới.

Đẩy mạnh tiến độ xây dựng và quyết toán các công trình đã và đang thực hiện, các dự án, công trình hoàn thành để phát huy trong năm 2024. Tăng cường công tác quản lý thu - chi ngân sách đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Bộ phận ngân sách xây dựng phương án thu hồi công nợ, phát triển nguồn thu ngân sách, tận

thu trên địa bàn. Phân đầu hoàn thành chỉ tiêu thu ngân sách, đảm bảo chi ngân sách tại địa phương và hoàn thành nhiệm vụ cuối năm 2024 theo chỉ tiêu huyện giao.

2. Về văn hoá – xã hội

Tiếp tục thực hiện chủ trương đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; đổi mới phương pháp dạy và học theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo và vận dụng kiến thức, kỹ năng của người học. Chú trọng đào tạo lao động có kỹ năng, kiến thức đáp ứng yêu cầu thị trường lao động. Đẩy mạnh thực hiện các cuộc vận động trong ngành giáo dục, chú trọng nâng cao chất lượng mũi nhọn. Phát huy hoạt động của trung tâm học tập cộng đồng để góp phần nâng cao dân trí, xây dựng cộng đồng học tập, gia đình, dòng họ hiếu học.

Nâng cao chất lượng các hoạt động văn hóa – xã hội; xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh. Duy trì và phát triển các làng văn hóa, cơ quan văn hóa. Nâng cao chất lượng phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư. Duy trì và phát huy hệ thống loa truyền thanh của xã. Tăng cường công tác tuyên truyền các ngày lễ lớn của đất nước, đặc biệt là tuyên truyền phòng chống các loại dịch bệnh. Tham gia các hoạt động văn hóa thể dục thể thao do huyện tổ chức. Duy trì và phát triển phong trào thể dục thể thao trong nhân dân.

Thực hiện đồng bộ, hiệu quả các chính sách an sinh xã hội; giảm nghèo bền vững; tăng cường công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm, liên hệ các doanh nghiệp có uy tín để tuyên truyền xuất khẩu lao động có thời hạn ở nước ngoài. Thực hiện nghiêm túc các chế độ chính sách, chi trả kịp thời cho các đối tượng được hưởng theo quy định của Nhà nước, thường xuyên theo dõi tình hình đời sống nhân dân. Tiếp tục tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia BHYT, BHXH tự nguyện đảm bảo chỉ tiêu đề ra.

Nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh cho nhân dân; nâng cao chất lượng y tế dự phòng; tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em, bình đẳng giới và phòng, chống tệ nạn xã hội. Tăng cường kiểm tra và thực hiện các biện pháp đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm. Tuyên truyền, hướng dẫn nhân dân thực hiện tốt các biện pháp phòng, chống dịch, duy trì và nâng cao các tiêu chí chuẩn quốc gia về y tế.

3. Về Quốc phòng – An ninh

Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp uỷ Đảng, chính quyền đối với công tác củng cố QP- AN, giữ vững ổn định chính trị, trật tự ATXH. Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu; huấn luyện diễn tập, tuyển quân và thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội. Tiếp tục thực hiện phong trào toàn dân tham gia bảo vệ an ninh tổ quốc. Xây dựng lực lượng dân quân, dự bị động viên đủ về số lượng. Làm tốt công tác huấn luyện dân quân, tuyển quân hàng năm. Kết hợp phát triển kinh tế với củng cố quốc phòng an ninh. Hoàn thành tốt nhiệm vụ quân sự quốc phòng.

Nâng cao hiệu quả công tác phòng ngừa, đấu tranh phòng, chống tội phạm và các tệ nạn xã hội, nhất là về ma túy, cờ bạc, trộm cắp; quyết tâm kiềm chế các loại tội phạm, giảm thiểu tai nạn giao thông. Tăng cường nắm bắt tình hình để chủ động

xây dựng các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn, hạn chế vụ việc xảy ra. Quản lý chặt chẽ các đối tượng tù tha về, các đối tượng tiền án, tiền sự; phát hiện kịp thời để ngăn chặn có hiệu quả các tệ nạn xã hội, giữ vững địa bàn trong sạch, không có tệ nạn xã hội. Tiếp tục đẩy mạnh việc xây dựng khu dân cư an toàn về an ninh trật tự theo Đề án 375, Chỉ thị 10 của UBND tỉnh. củng cố, kiện toàn kịp thời và đẩy mạnh hoạt động của Ban chỉ đạo ANTT xã, tổ bảo vệ ANTT thôn, tổ an ninh xã hội; giữ vững an ninh tôn giáo, xây dựng mối đoàn kết lương – giáo, đoàn kết dân tộc bền vững. Tham mưu thực hiện tốt các nội dung đề án 06, đề án 896.

4. Đẩy mạnh công tác cải cách thủ tục hành chính, thực hiện chuyển đổi số cấp xã

Tăng cường công tác cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng, hiệu quả giải quyết công việc theo cơ chế “một cửa” “một cửa liên thông”. Duy trì công tác tiếp công dân, giải quyết kịp thời đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân. Tăng cường công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật, tuyên truyền về chuyển đổi số; Đẩy mạnh thực hiện giải quyết thủ tục hành chính trực tuyến trên cổng dịch vụ công tỉnh, dịch vụ công quốc gia. Tăng cường số hóa hồ sơ TTHC theo quy định, đảm bảo các hồ sơ TTHC toàn trình, một phần đủ điều kiện được thực hiện trên cổng dịch vụ công quốc gia. Phần đầu năm 2024 hoàn thành chuyển đổi số cấp xã.

5. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả về quản lý Nhà nước trên tất cả các lĩnh vực; siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính; tăng cường thực hành tiết kiệm chống tham nhũng, lãng phí.

Nơi nhận:

- UBND huyện (B/c);
- Phòng TCKH (B/c);
- TT Đảng uỷ, HĐND (B/c);
- Lưu VT./.

CHỦ TỊCH

Hà Đình Mạnh